

Số: 203/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 11 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 387/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đồng Thị Mỹ H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 285/1 ấp Chợ, xã P P, Huyện C L, tỉnh B T.

- *Bị đơn*: Anh Bùi Quốc H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 238/AH, xã P P, Huyện B T, tỉnh B T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị Mỹ H và anh Bùi Quốc H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 29/2015 (quyển số 01/2015), ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã An Ngãi Tây, Huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

2.1. Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Tấn Đạt, sinh ngày 07/5/2016. Chị Đồng Thị Mỹ H được quyền tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục

con chung Bùi Tấn Đạt. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu anh H cấp dưỡng của chị H.

Anh Bùi Quốc H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Không có.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Đồng Thị Mỹ H tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004196 ngày 07/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ chị H còn nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Ba Tri.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND Hện Ba Tri;
- Chi cục THADS Hện Ba Tri;
- UBND xã An Ngãi Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Lựu**